

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (Luật Doanh nghiệp);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 năm 2019 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 03/03/2026.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025**

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty, trong đó, một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh năm 2025 cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% thực hiện kế hoạch 2025	Tăng/giảm 2025 so 2024
Doanh thu	Tr.đ	3.400.000	3.292.409	96,8%	9,1%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	45.000	51.299	114%	5,3%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	10	10	100%	0%

**Điều 2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2026**

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty, trong đó, thông qua các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026 (hợp nhất), cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tăng/giảm 2026 so 2025
1. Doanh thu	Tr.đ	3.292.409	3.500.000	6,3%
2. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	51.299	55.000	7,2%
3. Cổ tức (%/mệnh giá cổ phiếu)	%	10	10	0%



**Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026**

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

**Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán năm 2025**

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo hoạt động của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán năm 2025.

**Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán**

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ (đã được Công ty công bố thông tin theo quy định).

**Điều 6. Thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026**

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 cụ thể như sau:

1. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

a) Kết quả kinh doanh năm 2025 (hợp nhất)

- i) Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 51.299.852.100 đồng;
- ii) Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát: 6.245.588.672 đồng;
- iii) Lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông Công ty mẹ : 45.054.263.428 đồng.

b) Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối : 45.054.263.428 đồng;

(Tính trên lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ)

- i) Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (4%) : 1.802.170.537 đồng;
  - ii) Chi trả cổ tức (10%/mệnh giá) : 9.638.061.000 đồng;
- (đã chi trả trong tháng 02/2026)

- iii) Lợi nhuận còn lại chưa phân phối : 33.614.031.891 đồng;

- iv) Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước

: 118.112.103.709 đồng;

- v) Trích nguồn phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu : 28.162.348.638 đồng;

- vi) Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 123.563.786.962 đồng.

Việc phân phối lợi nhuận bảo đảm tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và phù hợp tình hình tài chính, nhu cầu vốn hoạt động của Công ty.



2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026:

- a) Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: Dự kiến trích 4% lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông Công ty mẹ năm 2026;
- b) Chi trả cổ tức năm 2026: Dự kiến tỷ lệ 10%/mệnh giá (bằng tiền mặt).

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả cổ tức năm 2026 và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 7. Thông qua việc Báo cáo Tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của HĐQT năm 2025 và Kế hoạch chi trả thù lao, thưởng của HĐQT năm 2026**

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo Tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của HĐQT năm 2025 và Kế hoạch chi trả thù lao, thưởng của HĐQT năm 2026 cụ thể như sau:

STT	Hạng mục	Kế hoạch 2026
1	Tổng tiền lương (đối với thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành)	1.680.000.000 đồng
2	Tổng thù lao cố định (đối với Hội đồng quản trị không trực tiếp điều hành)	1.440.000.000 đồng
3	Thưởng theo lợi nhuận vượt kế hoạch	10% phần lợi nhuận sau thuế hợp nhất vượt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, căn cứ theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị xác định mức thù lao, thưởng cho từng thành viên và thời điểm chi trả. Việc chi trả thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 8. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2026**

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2026 với nội dung như sau:

1. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty;





2. Công ty kiểm toán được lựa chọn phải thuộc danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;
3. Hội đồng quản trị quyết định phạm vi dịch vụ và mức phí kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

**Điều 9. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu**

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mã chứng khoán: HAM
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ hiện tại: 96.380.610.000 đồng
6. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 9.638.061 cổ phiếu

Trong đó:

- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 9.638.061 cổ phiếu
  - Tổng số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 4.819.030 cổ phiếu
  8. Giá trị phát hành dự kiến tính theo mệnh giá: 48.190.300.000 đồng
  9. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
  10. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
  11. Tỷ lệ phát hành (*số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành*): 50%
  12. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền nhận thêm cổ phiếu, cứ 02 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ nhận được thêm 01 cổ phiếu mới.
  13. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.  
*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 179 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 2:1, cổ đông A được nhận  $179 \times 1/2 = 89,5$  cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A thực nhận 89 cổ phiếu mới. Số phần thập phân là 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*



14. Nguồn vốn thực hiện: Quỹ đầu tư phát triển và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo thứ tự thực hiện như sau:
- Giá trị Quỹ đầu tư phát triển được xác định tại ngày 31/12/2025 căn cứ theo Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã được kiểm toán: 20.027.951.362 đồng.
  - Giá trị Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được xác định tại ngày 31/12/2025 căn cứ theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán: 28.162.348.638 đồng.
15. Thời gian thực hiện: Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến từ Quý II/2026. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành thích hợp để đảm bảo quyền lợi của cổ đông và theo quy định của pháp luật.
16. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung: Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
17. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Điều lệ Công ty tại Khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành.
18. Trình tự thực hiện chào bán/phát hành:
- Công ty thực hiện việc chào bán/phát hành cổ phiếu theo thứ tự như sau:
- (1) Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
  - (2) Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
  - (3) Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty.
19. Thông qua việc ủy quyền:
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
  - Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.



- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo kết quả thực tế của đợt phát hành sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thành công;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT/Người đại diện theo pháp luật để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

**Điều 10. Thông qua phương án phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)**

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (“ESOP”), với nội dung như sau:

**I. Mục đích**

- Tạo động lực để người lao động nâng cao hiệu quả làm việc, đóng góp cho sự tăng trưởng Công ty.
- Gắn một phần thu nhập của người lao động với lợi ích cổ đông Công ty.
- Thu hút và giữ chân nhân tài, đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.

**II. Thông tin phát hành**

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mã chứng khoán: HAM



4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ hiện nay: 96.380.610.000 đồng
6. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 9.638.061 cổ phiếu  
Trong đó:
  - Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 9.638.061 cổ phiếu
  - Tổng số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 480.000 cổ phiếu.
8. Tổng giá trị dự kiến phát hành tối đa theo mệnh giá: 4.800.000.000 đồng  
(Bằng chữ: Bốn tỷ, tám trăm triệu đồng)
9. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
10. Nguyên tắc xác định giá phát hành: bằng mệnh giá.
11. Đối tượng phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang (“Công ty/HAMACO”); Cán bộ quản lý của HAMACO và các Công ty con thuộc HAMACO; và cán bộ nhân viên của HAMACO tại thời điểm lập danh sách, đáp ứng tiêu chuẩn tham gia Chương trình ESOP và thuộc danh sách người lao động được tham gia Chương trình ESOP do HĐQT thông qua theo ủy quyền của ĐHĐCĐ.
12. Tiêu chí tham gia Chương trình ESOP: Là các đối tượng (sau đây gọi tắt là “người lao động” hoặc “NLĐ”) thỏa mãn đủ các tiêu chuẩn như sau:
  - Thành viên HĐQT (không bao gồm Thành viên độc lập HĐQT) tại HAMACO nhiệm kỳ 2021 – 2025 của Công ty;
  - Cán bộ quản lý công tác tại HAMACO và các Công ty con thuộc HAMACO bao gồm: Ban Tổng Giám đốc/ Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng ban, Trưởng phòng/ Quyền trưởng phòng, Phó phòng, Trưởng chi nhánh, Quản đốc, Phó Quản đốc, Trưởng trạm có ký hợp đồng lao động và đang làm việc, hưởng lương tại Công ty, Công ty con tính đến ngày 31/12/2024. Danh sách Công ty con thuộc HAMACO cụ thể như sau:
    - + Công ty Cổ phần Bê tông Hamaco (HAMACO sở hữu 81,47% vốn Điều lệ)
    - + Công ty TNHH MTV Hamaco Petro (HAMACO sở hữu 100% vốn Điều lệ)
    - + Công ty TNHH MTV Bê tông Hamaco - Hậu Giang (HAMACO sở hữu 100% vốn Điều lệ)



- + Công ty TNHH MTV Vật liệu Xây dựng Xanh Hamaco (HAMACO sở hữu 100% Vốn Điều lệ)
  - Cán bộ nhân viên công tác tại HAMACO đã ký hợp đồng lao động trước thời điểm 31/12/2025.
  - Có những đóng góp vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2021 – 2025.
  - Có nguyện vọng gắn bó lâu dài, tự nguyện tham gia Chương trình ESOP theo các tiêu chuẩn đặt ra;
  - Thành viên tham gia chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động nộp đơn xin nghỉ việc/ đơn xin từ nhiệm trước khi kết thúc thời gian thu tiền sẽ không được tiếp tục tham gia chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động, không phụ thuộc vào thời gian nộp tiền của người lao động.
  - Không áp dụng đối với: NLĐ bị xử lý kỷ luật lao động hoặc đang trong thời gian chờ xử lý kỷ luật/chờ xem xét xử lý kỷ luật trong thời gian từ năm 2021 - 2025;
13. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng:  
*Chi tiết kèm theo*
14. Hạn chế chuyển nhượng: Số cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- Các quyền, lợi ích phát sinh từ cổ phiếu ESOP này trong thời gian hạn chế chuyển nhượng nêu tại Điều này sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.
15. Xử lý trong trường hợp Người lao động nghỉ việc/ chấm dứt Hợp đồng lao động trong thời gian hạn chế chuyển nhượng:
- Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, nếu có Người lao động nghỉ việc hoặc Công ty/ Công ty con cho thôi việc hoặc các hình thức chấm dứt Hợp đồng lao động khác thì số cổ phiếu đã phát hành cho Người lao động đó sẽ được Công ty mua lại với giá 10.000 đồng/ cổ phiếu và không còn bị hạn chế chuyển nhượng trừ một số trường hợp khác, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định. Công ty được phép bán ra theo quy định của pháp luật hiện hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết Phương án bán ra số cổ phiếu được Công ty mua lại.
16. Thời gian thực hiện: Sau khi được UBCKNN thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến từ Quý II – Quý III/2026.



17. Phương án sử dụng vốn: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ESOP sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
18. Phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết: Số lượng cổ phiếu chưa chào bán hết theo dự kiến, sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chào bán cho người lao động khác sao cho giá bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu. Trong trường hợp HĐQT vẫn không tìm được người lao động phù hợp, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối.
19. Cam kết việc đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức: Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
20. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Điều lệ (Mục vốn điều lệ) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành.
21. Trình tự thực hiện chào bán/phát hành  
Công ty thực hiện việc chào bán/phát hành cổ phiếu theo thứ tự như sau:
  - (1) Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
  - (2) Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
  - (3) Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của công ty.
22. Ủy quyền Hội đồng quản trị:  
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan tới việc triển khai Chương trình ESOP như sau:
  - Xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP gửi cho UBCKNN và các cơ quan có thẩm quyền khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh Chương trình ESOP và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của UBCKNN và/hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có);
  - Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty;
  - Thông qua danh sách, số lượng Người lao động được tham gia Chương



trình ESOP; và xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng Người lao động được tham gia Chương trình ESOP và thời gian thực hiện;

- Thông qua việc cập nhật, bổ sung, điều chỉnh danh sách, số lượng Người lao động được tham gia Chương trình ESOP, bao gồm cả việc chấm dứt quyền của Người lao động tham gia Chương trình ESOP;
- Quyết định xử lý số lượng cổ phiếu dôi dư sau khi phân phối (nếu có) hoặc số cổ phiếu không được đăng ký mua hết/không bán hết (nếu có) do Người lao động tự nguyện từ bỏ quyền mua cổ phiếu hoặc do Người lao động tham gia Chương trình ESOP đã nộp đơn xin nghỉ việc/đơn xin từ nhiệm không được thực hiện quyền mua cổ phiếu;
- Xây dựng kế hoạch chi tiết về sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ESOP theo Chương trình ESOP;
- Thực hiện công việc cần thiết để thông qua và sửa đổi Điều lệ, bao gồm các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ và hoạt động của Công ty sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục khác với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc quy định pháp luật;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT/ Người đại diện theo pháp luật để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên; và
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương



trình ESOP.

### NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH SỐ CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI CHO TỪNG ĐỐI TƯỢNG NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH ESOP

Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng tại Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang (HAMACO) và các Công ty con thuộc HAMACO, cụ thể được xác định như sau:

STT	Đối tượng	Số lượng (cổ phiếu)
I	Thành viên HĐQT (không bao gồm Thành viên độc lập HĐQT) tại HAMACO nhiệm kỳ 2021 – 2025 của Công ty; Cán bộ quản lý công tác tại HAMACO và các Công ty con thuộc HAMACO bao gồm: Ban Tổng Giám đốc/ Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng ban, Trưởng phòng/ Quyền trưởng phòng, Phó phòng, Trưởng chi nhánh, Quản đốc, Phó Quản đốc, Trưởng trạm	370.000
II	Cán bộ nhân viên công tác tại HAMACO	110.000
	<b>Tổng số</b>	<b>480.000</b>

**I. Thành viên Hội đồng quản trị (không bao gồm Thành viên độc lập HĐQT) và Nhóm Cán bộ quản lý tại HAMACO và các Công ty con thuộc HAMACO (Gọi tắt là “Nhóm I”)**

**1. Thành viên Hội đồng quản trị (không bao gồm Thành viên độc lập HĐQT)**

Số lượng cổ phiếu được phân phối cho thành viên Hội đồng quản trị (không bao gồm Thành viên độc lập HĐQT) nhiệm kỳ 2021 – 2025 được xác định cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Số lượng cổ phiếu phân bổ (cổ phiếu/ người)
1	Chủ tịch HĐQT	39.000
2	Thành viên HĐQT	8.000



- <i>Kiểm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc</i>	+ 6.000
- <i>Kiểm nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc</i>	+ 3.000

**2. Nhóm Cán bộ quản lý công tác tại HAMACO và các Công ty con thuộc HAMACO**

**Số lượng cổ phiếu mỗi Người lao động  
tham gia chương trình ESOP được  
mua = A + B + C + D**

**Trong đó:**

- A là Số lượng cổ phiếu phân bổ theo hệ số thâm niên
- B là Số lượng cổ phiếu phân bổ theo hệ số cấp bậc
- C là Số lượng cổ phiếu phân bổ theo hệ số hiệu quả làm việc
- D là Số lượng cổ phiếu phân bổ theo Đóng góp của Người lao động có thành tích đặc biệt cho sự phát triển của Công ty/ Công ty con

**a) Số lượng cổ phiếu phân bổ theo hệ số thâm niên (A):**

Hệ số thâm niên được xác định là khoảng thời gian mà CBNV đã làm việc thực tế tại Công ty mẹ - HAMACO và các công ty con, bao gồm cả trường hợp Người lao động gia nhập làm việc tại Công ty mẹ, sau đó được điều động, luân chuyển hoặc chuyển công tác sang làm việc tại công ty con trong cùng hệ thống.

- b)** Thời gian làm việc được tính liên tục, không gián đoạn, kể từ ngày Người lao động chính thức bắt đầu làm việc tại Công ty mẹ hoặc công ty con đầu tiên trong hệ thống HAMACO cho đến ngày 31/12/2025, cụ thể như sau:

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số lượng cổ phiếu phân bổ theo hệ số thâm niên (A) (cổ phiếu/người)</b>
$\geq 25$ năm	3.500
$\geq 15$ năm và $< 25$ năm	2.500
$\geq 11$ năm và $< 15$ năm	2.000
$\geq 5$ năm và $< 11$ năm	1.500



$\geq 1$ năm và $< 5$ năm	500
---------------------------	-----

- c) **Số lượng cổ phiếu phân bổ theo hệ số cấp bậc (B):** được xác định dựa trên chức vụ và bộ phận làm việc của Người lao động tham gia chương trình ESOP năm 2026, cụ thể như sau:

Tiêu chí	Số lượng cổ phiếu phân bổ theo hệ số cấp bậc (B) (cổ phiếu/người)
S1	4.000
S2	3.000
S3	2.500
S4	2.000
S5	1.800
S6	1.500
S7	1.000
S8	800
S9	500
S10	0

Trong đó, Tiêu chuẩn các cấp bậc S1, S2, ... được quy định chi tiết như sau:

Tiêu chí	Tiêu chuẩn vị trí	Công ty (*)
S1	- Tổng Giám đốc/ Phó Tổng	HAMACO



Tiêu chí	Tiêu chuẩn vị trí	Công ty (*)
	Giám đốc	
S2	- Người phụ trách Quản trị Công ty - Kế toán trưởng	HAMACO
	- Tổng Giám đốc/ Giám đốc	Bê tông, Green, Hậu Giang
S3	- Phó Tổng Giám đốc/ Phó Giám đốc	Bê tông, Green, Hậu Giang
S4	- Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ - Trưởng ban Xây dựng cơ bản - Trưởng ban Pháp chế - Trưởng phòng - Cửa hàng trưởng	HAMACO
S5	- Kế toán trưởng	Bê tông, Green, Hậu Giang
S6	- Trưởng chi nhánh	HAMACO
S7	- Phó phòng	HAMACO
	- Trưởng phòng	Bê tông, Green, Hậu Giang
	- Giám đốc	Petro
S8	- Kế toán trưởng	Petro
S9	- Quyền Trưởng phòng	Bê tông, Green, Hậu Giang
	- Trưởng phòng	Petro
S10	- Quản đốc - Trưởng trạm - Phó phòng - Phó Quản đốc	Bê tông, Green, Hậu Giang



Tiêu chí	Tiêu chuẩn vị trí	Công ty (*)
	- Trợ lý Chủ tịch	

(\*) Danh sách tên viết tắt của Công ty, các công ty con của HAMACO

như sau:

Tên viết tắt	Tên công ty
HAMACO	Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang
Bê tông	Công ty Cổ phần Bê tông Hamaco
Petro	Công ty TNHH MTV Hamaco Petro
Hậu Giang	Công ty TNHH MTV Bê Tông Hamaco - Hậu Giang
Green	Công ty TNHH MTV Vật liệu Xây dựng Xanh Hamaco

- d) **Số lượng cổ phiếu phân bổ theo hệ số hiệu quả làm việc (C):** được xác định dựa trên mức độ hoàn thành công việc phân bổ trong năm 2025 của Người lao động tham gia chương trình ESOP, cụ thể như sau:

Tiêu chí	Số lượng cổ phiếu phân bổ theo hệ số hiệu quả làm việc (cổ phiếu/người)
Hoàn thành công việc $\geq 150\%$	3.500
Hoàn thành công việc $\geq 140\%$ và $< 150\%$	3.000
Hoàn thành công việc $\geq 130\%$ và $< 140\%$	2.500
Hoàn thành công việc $\geq 120\%$ và $< 130\%$	2.000
Hoàn thành công việc $\geq 110\%$ và $< 120\%$	1.800
Hoàn thành công việc $\geq 100\%$ và $< 110\%$	1.500
Hoàn thành công việc $\geq 90\%$ và $< 100\%$	1.000
Hoàn thành công việc $\geq 80\%$ và $< 90\%$	500
Không xếp loại	0

- e) **Số lượng cổ phiếu phân bổ theo Đóng góp của Người lao động có thành tích đặc biệt cho sự phát triển của Công ty/ Công ty con (D)**

Công ty xem xét phân bổ cổ phiếu ESOP cho Người lao động có đóng



góp nổi bật, lâu dài đối với sự phát triển và hiệu quả hoạt động của Công ty, cụ thể:

ST T	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	Số lượng cổ phiếu phân bổ (cổ phiếu /người )
<b>CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG</b>			
1.	Phạm Văn Hùng	Phó Tổng Giám đốc	2.500
2.	Huỳnh Việt Hùng	Người phụ trách QTCT	1.500
3.	Nguyễn Thị Bé Ghí	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	1.500
4.	Nguyễn Hồng Phúc	Trưởng Ban Xây dựng cơ bản	1.500
5.	Khổng Liên Phương	Trưởng Ban Pháp chế	2.000
6.	Trần Thị Thanh Vân	Trưởng phòng Hành chính nhân sự	1.500
7.	Lâm Thị Thu Hiền	Kế toán trưởng	2.000
8.	Phạm Đức Cường	Trưởng phòng Công nghệ thông tin	1.500
9.	Quách Kim Ngân	Trưởng phòng Mua hàng	1.500
10.	Lục Quốc Cường	Trưởng phòng Bán hàng	1.800
11.	Nguyễn Kim Diệu	Cửa hàng trưởng Trà Nóc	1.800
12.	Võ Hồng Sang	Trưởng phòng Kinh doanh Sơn	1.800
13.	Trần Thanh Tùng	Trưởng chi nhánh Bạc Liêu	2.000
14.	Hoàng Văn Hùng	Trưởng chi nhánh Phú Quốc	2.000
<b>CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG HAMACO</b>			



ST T	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	Số lượng cổ phiếu phân bổ (cổ phiếu /người )
1.	Đỗ Xuân Thành	Tổng Giám đốc	2.500
2.	Trần Duy Minh	Phó Tổng Giám đốc	1.500
3.	Phạm Kim Quỳnh	Kế toán trưởng	1.500
4.	Lý Quốc Toàn	Trưởng phòng Bán hàng	1.500
<b>CÔNG TY TNHH MTV VẬT LIỆU XÂY DỰNG XANH HAMACO</b>			
1.	Nguyễn Thanh Liên	Giám Đốc	2.500
2.	Nguyễn Thanh Thảo	Trưởng phòng Hành chính nhân sự	1.500
3.	Vũ Thị Lan Phương	Kế toán trưởng	1.500
4.	Cao Minh Thiện	Trưởng phòng Kinh doanh	1.500
<b>CÔNG TY TNHH MTV BÊ TÔNG HAMACO - HẬU GIANG</b>			
1.	Nguyễn Thanh Điền	Tổng Giám đốc	2.500
2.	Nguyễn Ngọc Lộc	Trưởng phòng Bán hàng	1.500
3.	Lê Ngọc Viện	Trưởng phòng Dịch vụ khách hàng	1.500

**Lưu ý: Xác định số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng trong nhóm I**

Để đảm bảo phân phối hết 370.000 cổ phiếu, ĐHĐCĐ giao cho HĐQT quyết định phân phối như sau:

- Nếu tổng số lượng cổ phiếu phân bổ cho tất cả người lao động trong



nhóm I = 370.000 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu ESOP của từng người được giữ nguyên.

- Nếu tổng số lượng cổ phiếu phân bổ cho tất cả người lao động trong nhóm I < 370.000 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu còn lại được phân phối cho người lao động có số lượng cổ phiếu nhiều nhất trong Danh sách ESOP.
- Nếu tổng số lượng cổ phiếu phân bổ cho tất cả người lao động trong nhóm I > 370.000 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu bị dư ra được trừ đi cho người lao động có số lượng cổ phiếu nhiều nhất trong Danh sách ESOP.

## II. Cán bộ nhân viên công tác tại HAMACO (Gọi tắt là “Nhóm II”)

$$\begin{array}{l} \text{Số lượng cổ} \\ \text{phiếu mỗi người} \\ \text{lao động được} \\ \text{mua (ESOP}_i\text{)} \end{array} = \frac{\begin{array}{l} \text{Tổng số Cổ phiếu ESOP phát} \\ \text{hành cho cấp độ nhân viên của} \\ \text{HAMACO (T}_{\text{ESOP}_i}\text{)} \\ \text{Tổng số điểm của tất cả người} \\ \text{lao động thuộc cấp độ nhân viên} \\ \text{của HAMACO được mua cổ} \\ \text{phiếu ESOP} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Tổng số điểm của tất cả người} \\ \text{lao động thuộc cấp độ nhân viên} \\ \text{của HAMACO được mua cổ} \\ \text{phiếu ESOP} \end{array}} * \begin{array}{l} \text{Số điểm của người} \\ \text{lao động (SCORE}_i\text{)} \end{array}$$

Trong đó:

$$\text{SCORE}_i = a_i * b_i$$

- **T<sub>ESOP</sub>**: là tổng số cổ phiếu ESOP tối đa phát hành cho cấp độ nhân viên được phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, bằng 110.000 cổ phiếu
- **SCORE<sub>i</sub>**: Số điểm của Người lao động i được quyền mua
- **a<sub>i</sub>**: là hệ số thâm niên của Người lao động i
- **b<sub>i</sub>**: là hệ số hoàn thành công việc của cá nhân của Người lao động i

### 1. Cách xác định các hệ số:

#### a) Hệ số thâm niên (a)

Hệ số thâm niên được xác định dựa trên thời gian thực tế làm việc của Người lao động (là nhân viên) được tham gia Chương trình ESOP năm 2026 tại Công ty tính đến ngày 31/12/2025, cụ thể như sau:



STT	Tiêu chí	Hệ số thâm niên (a)
1	$\geq 10$ năm	1
2	$\geq 8$ năm và $< 10$ năm	0,8
3	$\geq 5$ năm và $< 8$ năm	0,5

**b) Hệ số hoàn thành công việc (b)**

Hệ số hoàn thành công việc được xác định bằng kết quả mức độ hoàn thành những chỉ tiêu được giao và những sáng kiến cải tiến nhằm nâng cao hiệu suất công việc. Tiêu chí này được xem xét, đánh giá theo thang điểm sau:

STT	Mức độ hoàn thành	Hệ số hoàn thành công việc (b)
1	Hoàn thành công việc $\geq 140\%$	5
2	Hoàn thành công việc $\geq 130\%$ và $< 140\%$	4
3	Hoàn thành công việc $\geq 120\%$ và $< 130\%$	3,5
4	Hoàn thành công việc $\geq 110\%$ và $< 120\%$	3
5	Hoàn thành công việc $\geq 100\%$ và $< 110\%$	2,5
6	Hoàn thành công việc $\geq 90\%$ và $< 100\%$	2
7	Không xếp loại	0

**2. Nguyên tắc làm tròn (nếu có):**

- a) Sau khi xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho người lao động theo công thức nêu trên, số lượng cổ phiếu ESOP của từng người sẽ được làm tròn tới hàng trăm, như sau:
  - Nếu số lẻ sau hàng trăm có giá trị  $< 50$  (làm tròn xuống) thì hàng trăm được giữ nguyên.



*Ví dụ số lượng cổ phiếu phân phối cho người lao động sau khi áp dụng công thức nêu trên là 2.512 cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn nêu trên, người lao động sẽ được nhận 2.500 cổ phiếu.*

- Nếu số lẻ sau hàng trăm có giá trị  $\geq 50$  (làm tròn lên) thì hàng trăm được cộng thêm một đơn vị.

*Ví dụ nếu số lượng cổ phiếu được phân bổ là 2.488 cổ phiếu thì được làm tròn là 2.500 cổ phiếu.*

- b) Sau khi tính số lượng cổ phiếu mỗi người lao động được phân phối theo nguyên tắc làm tròn trên, để đảm bảo phân phối hết 110.000 cổ phiếu, HĐQT quyết định phân phối như sau:

- Nếu tổng số lượng cổ phiếu phân bổ cho tất cả người lao động thuộc nhóm II = 110.000 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu ESOP của từng người sau khi được làm tròn tới hàng trăm được giữ nguyên theo nguyên tắc làm tròn.
- Nếu tổng số lượng cổ phiếu phân bổ cho tất cả người lao động thuộc nhóm II < 110.000 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu còn lại được phân phối cho người lao động có tổng điểm cá nhân cao nhất trong Danh sách ESOP.

Trường hợp có từ hai (02) Người lao động trở lên có tổng điểm cá nhân cao nhất bằng nhau, số lượng cổ phiếu còn lại sẽ được phân bổ cho Người lao động có thâm niên công tác lớn nhất trong nhóm Người lao động có tổng điểm cao nhất.

- Nếu tổng số lượng cổ phiếu phân bổ cho tất cả người lao động thuộc nhóm II > 110.000 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu bị dư ra được trừ đi cho người lao động có tổng điểm cá nhân cao nhất trong Danh sách ESOP.

Trường hợp có từ hai (02) Người lao động trở lên có tổng điểm cá nhân cao nhất bằng nhau, số lượng cổ phiếu phân bổ vượt sẽ được điều chỉnh giảm từ Người lao động có thâm niên công tác nhỏ nhất trong nhóm Người lao động có tổng điểm cao nhất.





**Điều 11. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu**

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty, với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang
  2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang
  3. Mã cổ phiếu: HAM
  4. Loại cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu phổ thông
  5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
  6. Vốn điều lệ hiện tại của Công ty: 96.380.610.000 đồng
  7. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 9.638.061 cổ phiếu
- Trong đó:*
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 9.638.061 cổ phiếu
  - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: Tối đa 4.481.127 cổ phiếu
  9. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán thêm theo mệnh giá: 44.811.270.000 đồng
  10. Hình thức chào bán: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
  11. Đối tượng chào bán: Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang có tên trong danh sách Người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp để thực hiện quyền mua.
  12. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến
    - Vốn điều lệ dự kiến trước phát hành (đã bao gồm số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động)  
: 149.370.910.000 đồng
    - Số vốn điều lệ dự kiến tăng (theo mệnh giá) : 44.811.270.000 đồng
    - Vốn điều lệ sau khi phát hành : 194.182.180.000 đồng
  13. Nguyên tắc và căn cứ xác định giá chào bán: Giá phát hành được xác định bằng mệnh giá.
  14. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
  15. Tổng giá trị số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 44.811.270.000 đồng



16. Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:3 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cứ 01 cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền mua cổ phiếu và cứ 10 quyền mua cổ phiếu sẽ được mua 03 cổ phiếu mới).
17. Phương án làm tròn đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền: Để đảm bảo không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối cho các nhà đầu tư khác với điều kiện giá bán phải lớn hơn hoặc bằng 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu chào bán thêm, cổ đông A đang sở hữu 119 cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền 10:3, cổ đông A được quyền mua  $(119 \times 3 / 10) = 35,7$  cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị thì số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 35 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ 0,7 cổ phiếu sẽ được HĐQT quyết định phân phối lại cho các nhà đầu tư khác với điều kiện giá bán phải lớn hơn hoặc bằng 10.000 đồng/cổ phiếu.*
18. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có), cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua: Việc xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và cổ phiếu của cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và tuân thủ quy định về đầu tư góp vốn vào công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020.
- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký, không nộp tiền mua, được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối và giá chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (với điều kiện giá chào bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu).
  - Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống và Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký, không nộp tiền mua khi phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
  - Đối với trường hợp phân phối lại cổ phiếu thuộc một trong các trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, HĐQT sẽ thực hiện xin ý kiến ĐHĐCĐ để thông qua việc phân phối lại.



- Trong trường hợp, hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn - nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. HĐQT cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty.

19. Quy định về cổ phiếu chào bán và Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:

- Cổ phiếu chào bán là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

20. Phương thức phân phối

- Đối với cổ đông đã lưu ký cổ phiếu HAM: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua cổ phiếu tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
- Đối với cổ đông chưa lưu ký cổ phiếu HAM: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu, đăng ký mua cổ phiếu tại Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang tại 184 Trần Hưng Đạo, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

21. Phương thức thanh toán: Nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu theo quy định.

22. Thời gian dự kiến chào bán: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng, dự kiến thực hiện từ Quý III – Quý IV/2026.

23. Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT triển khai phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty theo



quy định.

24. Mục đích và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Toàn bộ số tiền dự kiến huy động được từ đợt chào bán sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị dự kiến (đồng)
1	Thanh toán khoản nợ vay với tổ chức tín dụng (Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam - Chi Nhánh Cần Thơ)	44.811.270.000

Tiến độ sử dụng vốn dự kiến từ Quý IV/2026, thời gian cụ thể do HĐQT quyết định phù hợp với tiến độ thực hiện.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định và được quyền điều chỉnh phân bổ nguồn tiền thu được từ đợt chào bán và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện chào bán cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông đáp ứng các quy định của pháp luật.

Trường hợp thay đổi mục đích sử dụng vốn, HĐQT phải thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành và báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất về việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán này.

25. Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến: Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, HĐQT quyết định phương án bù đắp phần vốn thiếu hụt bao gồm và không giới hạn việc huy động nguồn vốn hợp pháp khác, sử dụng nguồn vốn thu được từ hoạt động kinh doanh; điều chỉnh phương án sử dụng vốn theo đúng quy định của pháp luật.
26. Cam kết việc đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức: Sau khi hoàn tất đợt chào bán, ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định.
27. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Điều lệ công ty (mục vốn điều lệ) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
28. Trình tự thực hiện chào bán/phát hành:





Công ty thực hiện việc chào bán/phát hành cổ phiếu theo thứ tự như sau:

- (1) Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- (2) Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
- (3) Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của công ty.

29. Ủy quyền Hội đồng quản trị:

Để việc triển khai thực hiện công tác chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu được nhanh chóng và thuận lợi, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan tới việc chào bán như sau:

- Triển khai phương án chào bán cổ phiếu, quyết định số lượng cổ phiếu phát hành theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế tại thời điểm triển khai phương án chào bán, đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo tỷ lệ thực hiện quyền cổ định là 10:3.
- Quyết định thời điểm thực hiện phương án chào bán, thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký chào bán cổ phiếu. Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép chào bán gửi cho UBCKNN và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án chào bán và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác.
- Lập phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) theo quy định của Pháp luật. Lựa chọn nhà đầu tư, thực hiện đàm phán, quyết định các điều kiện và điều khoản, xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được phân phối mua số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết trong đợt chào bán chứng khoán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với giá bán phải lớn hơn hoặc bằng 10.000 đồng/cổ phiếu hoặc hủy bỏ và kết thúc đợt chào bán. Việc lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định pháp luật hiện hành.
- Trong các trường hợp việc phân phối số cổ phiếu chưa bán hết không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định, HĐQT sẽ thực hiện xin ý kiến ĐHĐCĐ để thông qua việc phân phối cổ phiếu.
- Quyết định Phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng



vốn phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và đáp ứng các quy định của pháp luật có liên quan.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký chào bán cổ phiếu.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ Công ty sau khi có thông báo bằng văn bản của UBCKNN về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán.
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán.
- Điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán nếu thấy cần thiết. Việc thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán phải được báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất.
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Người đại diện theo pháp luật để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án chào bán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung các tài liệu liên quan đến phương án chào bán (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc chào bán cổ phiếu của Công ty được thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

**Điều 12. Thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua khi triển khai Phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu**



Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có), cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua khi triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty theo Điều 11 như sau:

1. Việc xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và cổ phiếu của cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và tuân thủ quy định về đầu tư góp vốn vào công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020.
2. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hoặc không nộp tiền mua sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối (xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu) cho đối tượng khác *(có thể bao gồm hoặc không bao gồm phân phối cho 04 nhà đầu tư thuộc danh sách (\*))*, đảm bảo tuân thủ các tiêu chí, phương thức phân phối và giá chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (với điều kiện giá chào bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu), thực hiện các thủ tục cần thiết để phân phối cổ phiếu theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để đợt chào bán đảm bảo thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

*(\*) Danh sách 04 nhà đầu tư với thông tin như sau:*

STT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại tại Công ty	Số ĐKSH	Tỷ lệ sở hữu tại ngày (04/02/2026)
1	Lê Hoàng Nam	Chủ tịch HĐQT	092078009326	7,31%
2	Mai Bảo Ngọc	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	086080002788	2,05%
3	Đào Đức Đại	Thành viên HĐQT không điều hành kiêm Thành viên Ủy ban kiểm toán	031066004151	0,99%
4	Lâm Thị Trúc Hà	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	092178001163	3,21%



- a) Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc các nhà đầu tư thuộc danh sách (\*) được phép mua thêm cổ phiếu được phân phối lại do cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ trong trường hợp danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu trong đợt phân phối lại được Hội đồng quản trị lựa chọn có 04 nhà đầu tư thuộc danh sách (\*). Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc:
- (i) 04 nhà đầu tư thuộc danh sách (\*) và người có liên quan được phép mua cổ phiếu phân phối lại do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ (nếu có) trong trường hợp dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán;
  - (ii) 04 nhà đầu tư thuộc danh sách (\*) và người có liên quan được phép mua cổ phiếu từ 10% vốn điều lệ trở lên của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất.
- b) Trường hợp lựa chọn nhà đầu tư khác thuộc quy định tại khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Hội đồng quản trị thực hiện trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống và số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký, không nộp tiền mua khi phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
4. Trong trường hợp, hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn - nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. HĐQT cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **Điều 13. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty với các nội dung sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang theo toàn văn Điều lệ sửa đổi, bổ sung đính kèm Tờ trình số: 09/TTr-HĐQT/2026 ngày 07 tháng 02 năm 2026.
2. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung.



3. Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế toàn bộ các quy định trước đây trái với nội dung sửa đổi, bổ sung.

**Điều 14. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty với các nội dung sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang theo toàn văn Quy chế nội bộ và quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung đính kèm Tờ trình số: 10/TTr-HĐQT/2026 ngày 07 tháng 02 năm 2026.
2. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung.
3. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế toàn bộ các quy định trước đây trái với nội dung sửa đổi, bổ sung.

**Điều 15. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty**

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty với các nội dung sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang theo toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung đính kèm Tờ trình số: 11/TTr-HĐQT/2026 ngày 07 tháng 02 năm 2026.
2. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung.
3. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế toàn bộ các quy định trước đây trái với nội dung sửa đổi, bổ sung.

**Điều 16. Thông qua việc miễn nhiệm Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2025 và bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2030**

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2025 và bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2030 như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2025 đối với các Ông, bà:
  - 1) Ông Lê Hoàng Nam - Chủ tịch HĐQT;
  - 2) Ông Phạm Ngọc Minh - Phó Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, thành viên HĐQT độc lập;





- 3) Ông Mai Bảo Ngọc - Thành viên HĐQT;
  - 4) Ông Đào Đức Đại - Thành viên HĐQT, thành viên Ủy ban kiểm toán;
  - 5) Bà Lâm Thị Trúc Hà - Thành viên HĐQT.
2. Thông qua việc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2030:
- a) Số thành viên HĐQT: 05 người;
  - b) Thời gian nhiệm kỳ: 05 năm (2026 - 2030).
3. Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2030
- Thành viên trúng cử vào Hội đồng quản trị:
- 1) Ông Nguyễn Thái Hải - Thành viên HĐQT độc lập;
  - 2) Ông Lê Hoàng Nam - Thành viên HĐQT;
  - 3) Ông Mai Bảo Ngọc - Thành viên HĐQT;
  - 4) Ông Đào Đức Đại - Thành viên HĐQT;
  - 5) Bà Lâm Thị Trúc Hà - Thành viên HĐQT.

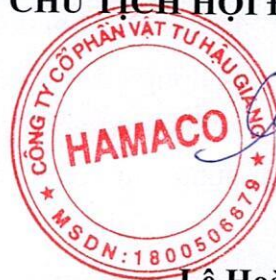
#### **Điều 17. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang thông qua toàn văn tại cuộc họp ngày 03/03/2026.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; Ban Điều hành và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 03 năm 2026./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Lê Hoàng Nam**